

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;

Căn cứ Thông tư số 42/2014/TT-BTC ngày 08/4/2014 của Bộ Tài chính ban hành Điều lệ mẫu áp dụng cho các Quỹ Đầu tư phát triển địa phương;

Thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU ngày 29/12/2017 của Tỉnh ủy về việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tỉnh Long An theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh về việc chuyển chức năng quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường về Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh quản lý;

Theo đề nghị của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh và đề xuất tại văn bản số 822/SNV-TCBCCVC ngày 15/10/2018 của Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung Khoản 8 vào Điều 9 Quyết định số 44/2014/QĐ-UBND ngày 23/9/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An, cụ thể như sau:

“8. Thực hiện các chức năng của Quỹ Bảo vệ môi trường (gọi chung là Quỹ):

a) Tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn vốn hoạt động của Quỹ:

- Nguồn vốn hoạt động của Quỹ từ các nguồn: Ngân sách nhà nước hỗ trợ; phí bảo vệ môi trường; các khoản bồi thường cho Nhà nước về thiệt hại môi trường; các khoản hỗ trợ, đóng góp, ủy thác đầu tư của tổ chức, cá nhân trong và

ngoài nước theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường nhằm: Cho vay; hỗ trợ tài chính cho các hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu theo quy định.

- Nguồn vốn hoạt động bổ sung hàng năm từ các nguồn khác, bao gồm: Cấp bổ sung từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường để bù đắp khoản hỗ trợ tài chính cho các chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường đã thực hiện hàng năm và bổ sung vốn hoạt động cho Quỹ; các loại phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, khí thải, chất thải rắn; phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản và một số loại phí khác theo quy định của pháp luật; Các khoản bồi thường thiệt hại về môi trường thu vào ngân sách nhà nước; các khoản viện trợ, tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện, ủy thác đầu tư của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn vốn bổ sung khác theo quy định của pháp luật.

b) Cho vay với lãi suất ưu đãi:

- Đối tượng được vay vốn là các tổ chức có dự án về hoạt động bảo vệ môi trường phù hợp với mục tiêu cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, khắc phục ô nhiễm môi trường và nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

- Hàng năm hoặc từng thời kỳ, căn cứ vào khả năng nguồn vốn của Quỹ dùng cho vay các dự án về hoạt động môi trường, Hội đồng Quản lý Quỹ quyết định danh mục ưu tiên và tiêu chí lựa chọn cho vay đối với từng nhóm đối tượng và chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường.

- Điều kiện vay vốn: Là các đối tượng được quy định nêu trên có dự án, phương án sản xuất kinh doanh khả thi, đảm bảo hoàn trả nợ gốc, lãi vay; có hồ sơ vay vốn theo quy định và được Quỹ thẩm định và chấp thuận; cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích và chấp thuận các quy định của Quỹ trong việc hoàn trả vốn và lãi vay đúng hạn và thực hiện các quy định về đảm bảo tiền vay theo quy định của pháp luật và các văn bản hiện hành.

- Thời hạn cho vay: Được xác định phù hợp với nguồn vốn của Quỹ dùng cho vay các dự án về hoạt động môi trường, điều kiện cụ thể của chương trình, dự án, hoạt động và khả năng trả nợ của người vay, nhưng không quá 05 (năm) năm kể từ ngày giải ngân cho vay lần đầu của dự án vay vốn.

- Lãi suất cho vay: Là lãi suất ưu đãi với mức tối đa không vượt quá 50% lãi suất cơ bản bằng đồng Việt Nam do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành. Hội đồng Quản lý Quỹ quyết định mức lãi suất cho vay cụ thể trong từng thời kỳ và cho từng nhóm đối tượng.

- Mức vốn cho vay: Quỹ cho vay không vượt quá 70% tổng mức đầu tư của chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường. Giới hạn cho vay của một chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường hoặc một khách hàng không vượt quá 70% nguồn vốn của Quỹ dùng cho vay các dự án về hoạt động môi trường.

- Đảm bảo tiền vay, giải ngân vốn vay, kiểm tra sử dụng vốn vay, thu hồi nợ vay, gia hạn nợ, cơ cấu nợ, chuyển nợ quá hạn, trích lập dự phòng rủi ro và các thủ tục xử lý rủi ro theo quy định hiện hành của Quỹ và văn bản pháp luật.

c) Hỗ trợ tài chính:

- Đối tượng được hỗ trợ tài chính là các tổ chức, cá nhân có chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường cần thiết, đột xuất, có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường và phát triển bền vững của tỉnh, không nằm trong kế hoạch của các sở, ngành tỉnh và UBND các cấp, bao gồm:

+ Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường; phổ cập kiến thức bảo vệ môi trường cho cộng đồng; khen thưởng các hoạt động bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân và cộng đồng.

+ Xây dựng, thử nghiệm, phổ biến và nhân rộng các mô hình cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường.

+ Các dự án về xử lý chất thải, cải tạo môi trường để phục vụ cuộc sống, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

+ Thiết kế các chương trình, dự án nhằm vận động sự tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho bảo vệ môi trường.

+ Đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ thân thiện với môi trường, sản xuất sạch, các giải pháp phòng chống, hạn chế và khắc phục ô nhiễm, suy thoái môi trường.

- Mức hỗ trợ tài chính theo nguồn kinh phí được cấp, tài trợ, viện trợ và các nguồn vốn khác theo quy định pháp luật về đầu tư, bảo vệ môi trường của chương trình, dự án, hoạt động.

- Danh mục, mức hỗ trợ tài chính cho các chương trình, dự án, hoạt động bảo vệ môi trường do Hội đồng Quản lý Quỹ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

d) Nhận ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, ký quỹ bảo đảm phé liệu nhập khẩu:

* Ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường:

- Đối tượng ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản: Các tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Long An theo quy định của pháp luật.

- Yêu cầu, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản:

+ Nộp tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản tại Quỹ theo quy định của pháp luật.

+ Tiền ký quỹ được hưởng lãi suất tính từ thời điểm ký quỹ theo quy định hiện hành, hiện nay áp dụng theo Thông tư số 08/2017/TT-BTC ngày 24/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản tại Quỹ.

+ Tổ chức, cá nhân chỉ được rút tiền lãi suất sau khi có giấy xác nhận hoàn thành toàn bộ nội dung phương án hoặc phương án bổ sung cải tạo, phục hồi môi trường.

- Trách nhiệm của Quỹ:

+ Tiếp nhận tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản của tổ chức, cá nhân được phép khai thác khoáng sản.

+ Xác nhận đã ký quỹ cho tổ chức, cá nhân và gửi cho cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án hoặc phương án bổ sung, cơ quan quản lý nhà nước về môi trường địa phương.

+ Hoàn trả tiền ký quỹ và lãi suất tiền ký quỹ cho các tổ chức, cá nhân theo quy định.

+ Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng tiền ký quỹ và hàng năm báo cáo cấp thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật.

+ Đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản ký quỹ đúng hạn, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm quy định về nộp tiền ký quỹ.

- Trình tự, thủ tục nhận ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

* Ký quỹ bảo đảm phế liệu nhập khẩu:

Việc ký quỹ bảo đảm phế liệu nhập khẩu được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.”

Điều 2. Giao Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An triển khai thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09/11/2018 và bãi bỏ Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Long An.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An, Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Long An và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
 - TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
 - CT, các PCT.UBND tỉnh;
 - Phòng TH-KSTTHC;
 - Lưu: VT.Quỹnh
- SĐBS_DieuleQuyĐTPT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**